Chương III: Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT

Mục 1. Lưu ý Đánh giá tính hợp lệ của E HSDT:

Việc đấu thầu qua mạng Mục 1 Chương III đã được định dạng PDF và đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu để áp dụng thống nhất đối với tất cả gói thầu, không thể chỉnh sửa, bổ sung thông tin.

Tuy nhiên, VCBS là Công ty con 100% vốn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Để đảm bảo tính khách quan khi thực hiện các quyền lợi của VCBS với tư cách là bên mời thầu đối với việc xử lý bảo lãnh (nếu có) và tránh tranh cãi việc tuân thủ/không tuân thủ quy định tại Khoản 3 Điều 141 Bộ Luật Dân sự năm 2015: *Một cá nhân, pháp nhân có thể đại diện cho nhiều cá nhân, pháp nhân khác nhau nhưng không được nhân danh người được đại diện để xác lập, thực hiện giao dịch dân sự với chính mình hoặc với bên thứ ba mà mình cũng là người đại diện của người đó…*

Do đó, đối với Mục 1, STT1. Nội dung bảo đảm dự thầu: bổ sung thêm thông tin như sau **(phần gạch chân bôi đậm).**

Có bảo đảm dự thầu không vi phạm một trong các trường hợp quy định tại Mục 18.3 E - CDNT. Thư bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam **(trừ hệ thống Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam)** hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh phải được đại diện hợp pháp của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam ký tên, đóng dấu (nếu có) với giá trị bảo lãnh, thời hạn có hiệu lực và đơn vị thụ hưởng theo yêu cầu của E-HSMT (đối với bảo lãnh dự thầu điện tử thì phải được ký số)…

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ		
Hàng hóa/Dịch vụ nêu tại Mẫu 01A – Phạm vi cung cấp hàng hóa và	Hàng hóa, dịch vụ do nhà thầu đề xuất có đặc tính/thông số kỹ thuật đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật nêu tại Chương V- E-HSMT.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
01D – Các dịch vụ liên quan thuộc Chương IV E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
Thời hạn sử dụng dịch vụ/hỗ trợ kỹ thuật	Thời hạn sử dụng dịch vụ: ≥ 03 năm	Đạt
	Thời hạn sử dụng dịch vụ: < 03 năm	Không đạt
2. Cung cấp dịch vụ hỗ trợ		
Thời gian hỗ trợ hàng hóa/thiết bị	Có cam kết hỗ trợ kỹ thuật các hàng hóa/thiết bị theo tiêu chuẩn của hãng	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian thực hiện bàn giao hàng hóa và thực hiện dịch vụ triển khai	≤ 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Đạt
	> 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không đạt
4. Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa, đào tạo hướng dẫn sử dụng		
4.1. Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý của các giải pháp kỹ thuật	Nhà thầu phải mô tả kế hoạch cung cấp hàng hóa và triển khai bao gồm: kế hoạch triển khai trước khi thực hiện cài đặt, tích hợp hệ thống hợp lý và khả thi, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.2. Đào tạo hướng dẫn sử dụng		
Đào tạo hướng dẫn sử dụng	Nhà thầu có cam kết cung cấp kế hoạch đào tạo sử dụng cũng như viết tài liệu đào tạo và đào tạo/ hướng dẫn vận hành hoặc hướng dẫn quản trị hệ thống theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
4.3. Yêu cầu về hỗ trợ triển khai/sau triển khai		
Yêu cầu về hỗ trợ triển khai/sau triển khai	- Nhà thầu cung cấp phải nêu rõ địa điểm, cách thức liên hệ và thời gian để VCBS liên hệ giải quyết các vấn đề liên quan sau triển khai. Nhà thầu có cam kết: + Triển khai trực tiếp tại địa điểm của	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt/Không đạt
	VCBS và thời gian thực hiện triển khai là 15h-17h15 từ thứ 2 đến thứ 6 hoặc thứ 7 khi cần triển khai trên các máy chủ thật đang hoạt động của VCBS. + Thời gian tiếp nhận và phản hồi sự cố theo yêu cầu trong vòng 4 (bốn) giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu sẽ hỗ trợ kỹ thuật ban đầu qua điện thoại hoặc email. + Cam kết đáp ứng mức thỏa thuận dịch vụ (SLA) 24/7	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	**Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 được xác định là Đạt**	**Đạt**
	Có từ một nội dung không đạt trở lên	**Không đạt**

Ghi chú:

- Đối với các cam kết, trường hợp liên danh thì mỗi thành viên trong liên danh phải có cam kết cho từng nội dung yêu cầu của E-HSMT.

- Trường hợp E-HSDT của nhà thầu chưa kèm theo cam kết, nhà thầu được phép bổ sung làm rõ 01 lần. Sau khi làm rõ nhà thầu không có cam kết thì nhà thầu sẽ bị loại.